

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày: 16- 4 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Duy Thúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thanh Phương
2. Bà Lê Thị Kim Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tứ – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trí P, sinh năm 1974, tại tỉnh Đ.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp Đ, xã P, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1943 và bà Trần Hoa H, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ tên Lê Thị Thúy N, sinh năm 1977 và có 02 con (Con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2006); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 10 đến 04 tháng 11 năm 2019 được tại ngoại điều tra (có mặt).

2. Trần Văn D, sinh năm 1966, tại tỉnh Đ.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp X, xã P, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn 9/12 Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh L, sinh năm 1937 (đã chết) mẹ Huỳnh Thị B sinh năm 1937 (đã chết); Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1969 và có 02 người con (Con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1996);

Tiền án, tiền sự: không, Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 10 đến 04 tháng 11 năm 2019 được tại ngoại điều tra (có mặt).

3. Võ Văn B, sinh năm 1976, tại tỉnh Đ

Nơi đăng ký HKTT: Ấp L, xã L, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn 6/12 Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T (đã chết) mẹ Đoàn Thị N, sinh năm 1940; Bị cáo có vợ tên Hồ Ngọc H, sinh năm 1977 và có 02 người con (Con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: không, Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 10 đến 04 tháng 11 năm 2019 được tại ngoại điều tra (có mặt).

4. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1976, tại tỉnh Đ.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp X, xã P, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn 4/12 Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam, Tôn giáo: Thiên chúa, Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B 1932 (đã chết) và mẹ Nguyễn Thị N, sinh năm 1937; Bị cáo có vợ tên Dương Kim T, sinh năm 1973 và có 03 người con (Con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không, Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 10 đến 04 tháng 11 năm 2019 được tại ngoại điều tra (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 26/10/2019, Nguyễn Trí P rủ Võ Văn B, Nguyễn Thanh H, Trần Văn D đều là thợ xây về nhà P nhậu chung với các anh em thợ xây đang xây nhà cho P. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, P, D, H, và thanh niên tên T chưa rõ nhân thân cùng nhau đánh bài tiến lên đặt cược ăn thua từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Sau đó chuyển qua đánh bài binh xập xám 13 lá ăn thua bằng tiền, P, D, H, B và thanh niên tên T cùng chơi, mỗi người làm cái xoay vòng, mức độ đặt cược ăn thua từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng mỗi ván, nếu bài nhà cái lớn hơn thì nhà cái ăn và ngược lại. D sử dụng số tiền 5.000.000 đồng, P sử dụng 2.200.000 đồng, H sử dụng 2000.000 đồng, B sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc. B tham gia đánh bạc vài ván thì đổi tay cho thanh niên chưa rõ nhân thân đánh và tham gia đặt cược chung với những người ngồi chơi, H cũng tham gia đặt cược chung. Đánh đến 21 giờ thì D bị thua 400.000 đồng, P bị thua 400.000 đồng, H thua 300.000 đồng, B bị thua 150.000 đồng. Cùng lúc Công an xã P ập vào bắt quả tang P, D, H, B thu giữ trên chiếu bạc 8.800.000 đồng cùng tang vật 02 bộ bài tây, riêng một thanh niên chưa rõ nhân thân chạy thoát. Tang vật thu giữ gồm: số tiền 8.800.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, 02 bộ bài tây 52 lá.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 33/CT-VKS -NT ngày 05 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Cho thấy: khoảng 20 giờ ngày 26/10/2019 Nguyễn Trí P, Trần Văn D, Võ Văn B, Nguyễn Thanh H và thanh niên tên T chưa rõ nhân thân đánh bài ăn tiền thì bị Công an xã P bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 8.800.000 đồng và 02 bộ bài tây. Như vậy căn cứ quy định của pháp luật hình sự đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) . Nên bản Cáo trạng số 33/CT.VKS-NT ngày 05/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, vụ án thuộc đồng phạm giản đơn, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Tuy nhiên xét cho các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Dừa có cha được hưởng chính sách như thương binh theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên khi lượng hình nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Nguyễn Trí P, Võ Văn B, Nguyễn Thanh H 10 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Trần Văn D 10 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá, tịch thu sung vào ngân sách sách nhà nước số tiền 8.800.000 đồng là tang vật vụ án. Về án phí đề nghị hội đồng xét xử buộc các bị cáo chịu theo quy định pháp luật.

Như nhận định trên xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ và xử lý vật chứng, án phí phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận. Riêng hình phạt xét cần xử phạt tiền đối với các bị cáo phù hợp hơn.

Đối với thanh niên tên T có hành vi đánh bạc nhưng chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trí P, Võ Văn B, Nguyễn Thanh H, Trần Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trí P 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn B 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn D 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây là công cụ dùng vào việc phạm tội (Hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 3 năm 2020).

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 8.800.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên lai thu tiền số 001016 ngày 13 tháng 3 năm 2020).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Buộc các bị cáo Nguyễn Trí P, Võ Văn B, Nguyễn Thanh H, Trần Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS,THA, CA, TAT;
- Các bị cáo, người liên quan;
- Người làm chứng;
- Lưu (HS, VP).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Thúc

